

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 212/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019, giữa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988, trú tại thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình và bị đơn anh Bùi Văn L, sinh năm 1983, trú tại thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn L thỏa thuận giao con Bùi Tiến T, sinh ngày 11/5/2016 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao hai con Bùi Thị Ý N, sinh ngày 26/8/2010 và Bùi Nguyễn Như M, sinh ngày 16/3/2013 cho anh Bùi Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Bùi Nguyễn Như M mỗi tháng 500.000 đồng kể từ tháng 11 năm 2019 đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Bùi Văn L và chị Nguyễn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

b) Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn L thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn L thỏa thuận chị Nguyễn Thị T chịu nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi

con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số AA/2017/0005870 ngày 03/10/2019. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- UBND xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh
(Để ghi chú vào sổ đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS huyện L;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Hải